

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/DS-ST

Ngày: 22/02/2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Duy Hùng.

2. Ông Phạm Đăng Khoa.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Hồng Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Kim Trinh- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 118/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXX-DS ngày 11 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn R, sinh năm: 1962;

Địa chỉ: Ấp TĐ, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện do uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1963 (Có mặt);

Địa chỉ: Khu phố M, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

(Theo giấy uỷ quyền số chứng thực 002584, quyền số 01-SCT/CK, ĐC ngày 09/12/2021).

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn L, sinh năm: 1951 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện ngày 20/11/2021 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:*

Từ năm 2013 ông R bắt đầu bán thức ăn và thuốc phòng trừ bệnh tôm với ông L. Thoả thuận bằng lời nói mỗi lần ông L nhận hàng có ký nhận vào sổ, kết thúc vụ tôm phải thanh toán đầy đủ. Tính đến ngày 01/5/2014 ông L còn nợ số tiền 31.588.000 đồng đến nay chưa trả. Sau đó, ông R nhiều lần yêu cầu ông L trả số tiền còn nợ nhưng ông L không thực hiện. Nay ông R yêu cầu ông L trả số tiền còn nợ 31.588.000 đồng. Yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* *Theo bản tự khai ngày 15/12/2021 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Lê Văn L trình bày:*

Thống nhất số nợ là 31.588.000 đồng ý trả nhưng xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng.

* Tại phiên Tòa: Ông Lê Văn L vắng mặt. Đại diện nguyên đơn yêu cầu ông L trả 31.588.000 đồng một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công phát biểu:

Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa ông Lê Văn R và ông Lê Văn L là “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

[2] Về tố tụng: Ông Lê Văn L vắng mặt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt ông L.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Hợp đồng mua bán tài sản giữa ông R và ông L đã xảy ra từ năm 2014. Tuy nhiên, ông L đồng ý trả nợ, các đương sự không có yêu cầu áp dụng thời hiệu nên Hội đồng xét xử không áp dụng thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự và Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn R yêu cầu ông Lê Văn L trả số tiền còn nợ 31.588.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Bởi lẽ, hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm giữa các bên đã xảy ra từ năm 2013 kéo dài đến nay ông L chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền. Theo quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự về nghĩa vụ trả tiền đã quy định: “1. *Bên mua phải có nghĩa vụ phải thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng. 2. Trường hợp các bên chỉ có thỏa thuận về thời gian giao tài sản thì thời hạn thanh toán tiền cũng xác định tương ứng với thời hạn giao tài sản. Nếu các bên không có thỏa thuận thời hạn giao tài sản và thời hạn thanh toán thì bên mua phải thanh toán tại thời điểm nhận tài sản...*”. Theo đó ông L phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền cho ông R. Việc ông L xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng không được ông R chấp nhận và không phù hợp với quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, cần buộc ông Lê Văn L trả cho ông Lê Văn R số tiền tổng cộng là 31.588.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

- Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông L có đơn xin miễn án phí do trên 60 tuổi, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí cho ông L.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 430, Điều 440, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Lê Văn R.

Buộc ông Lê Văn L có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn R số tiền tổng cộng là 31.588.000 đồng (*Ba mươi một triệu năm trăm tám mươi tám nghìn đồng*), trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

- Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Lê Văn L.

- Hoàn lại cho ông Lê Văn R số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.521.650 đồng theo biên lai thu số 0006544 ngày 29/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnhTG
- VKSND TXGC
- CCTHADS TXGC
- Các đương sự
- Luu: HS, AV

LÊ THỊ HẰNG

